

Hội đền Sái

(Thu Huyền)

Ở Đông Anh, ngoại thành Hà Nội, nơi còn dấu vết của tòa thành cổ do An Dương Vương xây dựng, ngoài hội đền Cổ Loa còn có nhiều lễ hội khác liên quan đến truyền thuyết lịch sử này. Trong đó, hội đền Sái ở thôn Thụy Lâm tổ chức vào các ngày 11 và 12 tháng giêng hằng năm nhằm mô tả nghi lễ rước vua và quan quân về bái yết đức Huyền Thiên Trấn Vũ là một lễ hội có quy mô lớn.

Ai về qua huyện Đông Anh
Ghé xem phong cảnh Loa Thành Thục Vương

Câu ca dao đó nhắc chúng ta nhớ tới Cổ Loa cùng với hội đền Cổ Loa rất nổi tiếng vào ngày 6 tháng giêng hằng năm. Hội đền Cổ Loa chính là sự tưởng nhớ đến công lao to lớn của An Dương Vương trong việc lập nước an dân. Ngoài hội đền Cổ Loa, ở Đông Anh còn có nhiều lễ hội khác có liên quan đến An Dương Vương, trong đó phải kể đến hội đền Sái ở thôn Thụy Lâm, tổ chức vào hai ngày 11 và 12 tháng giêng hằng năm. Người ta thường biết đến hội đền Sái vì tính chất độc đáo và quy mô của nó. Đó là lễ rước vua về đền cùng quan quân bái yết đức Huyền Thiên Trấn Vũ, trong đó có đầy đủ vua và các quan (do nhân dân đóng giả) ngồi trên ngai chứ không chỉ là lễ rước kiệu như ở một số lễ hội thường thấy. Người xem hội thường bị thu hút bởi sự độc đáo này vì không phải ai cũng biết đến sự tích sâu xa của nó.

Sử cũ còn ghi việc An Dương Vương xây thành với sự giúp đỡ của Thanh Giang Sứ (Rùa Vàng). Sở dĩ thành xây lên lại đổ vì có Bạch Kê Tinh (Gà Trắng) phá hoại. Theo sự tích Kim Khuyết Cung, khi vua cùng Rùa Vàng lên núi Thất Diệu trừ Bạch Kê Tinh thấy có phiến đá in dấu chân người. Rùa Vàng cho biết đó là nơi đức Huyền Thiên Trấn Vũ giáng trần trừ yêu ma để nhân dân phía bắc sông Cái an cư lạc nghiệp. Sau khi diệt được yêu quái xây xong thành ốc, vì biết ơn công đức của Huyền Thiên Trấn Vũ nên vua đã xây đền thờ trên núi, đặt tên là Kim Khuyết Cung. Và hằng năm, vào tiết xuân, vua lại cùng quan quân về bái yết. Về sau, thấy việc đi lại làm hao phí của cải của dân nên vua giao cho dân làng thay mặt mình thi hành nghi lễ đó để cầu cho mạch nước bền, dân cư yên ổn. Dần dần, hoạt động đó trở thành phong tục, một sinh hoạt văn hóa của làng.

Công việc chuẩn bị cho lễ hội được tiến hành rất sớm. Từ ngày 5 tháng giêng, dân làng đã lo sửa đường sá để đón vua về. Ngày mùng 6, dân làng ra đình cấm chỗ dựng dinh cho vua, chúa và các quan. Theo lệ làng những con vật dùng cho lễ hội như lợn, trâu phải được nuôi ở nơi sạch sẽ, chăm nom cẩn thận và được làng giao cho một số hộ nuôi từ trong năm. Ngày mùng 9, dân làng làm bánh dày tiến vua để làm cỗ thí, gọi là bánh tét. Ngày mùng 10, làng cho giết lợn, trâu để khao dân. Việc chọn người đóng giả vua chúa cũng rất được coi trọng. Làng quy định đàn ông trong làng khi đến tuổi 55, vào ngày mùng 8 tết phải sửa hai mâm cỗ một mâm dâng lên đền Sái, một mâm cúng Thành hoàng làng. Sau đó, những người này được gọi là quan Thượng Thính. Đến 60 tuổi, họ mới được đóng quan tứ trụ, gồm 4 vị: Trấn Thủ, Đề Linh, Tán Lý, Tự Vệ. Sau bốn năm đóng quan mới được đóng chúa. Người được chọn đóng vua phải là người khỏe mạnh được nhân dân tín nhiệm. Dòng họ nào có người được chọn đóng vua thì rất phần khởi, tự hào. Trước đây người đóng vai vua chúa phải tự sắm quần áo, mũ hia. Vai vua được làng cấp cho ba mẫu ruộng, chúa được cấp một mẫu để lấy hoa lợi chi phí cho công việc này. Ngày nay, những chi phí đó đều do ban tổ chức lễ hội lo và các nghi thức cũng đơn giản hơn nhiều so với trước.

Vào ngày chính hội, đám rước được tổ chức long trọng, có đông đảo nhân dân tham gia. Vua mặc áo cân đai, đội mũ cửu long, đi hài, ngồi trên kiệu do các trai tráng khỏe mạnh trong dòng họ rước ra đình cùng với kiệu chúa và võng các quan. Sau khi vua chúa đã yên vị thì yến tiệc được bày ra. Tiệc tan, chúa vào yết kiến vua theo đúng nghi lễ truyền thống. Chúa phải đi bộ đúng ba vòng quanh đình mới được vào yết kiến. Cùng lúc này diễn ra lễ mừng tạ diễn lại tích Rùa Vàng báo cho vua biết Bạch Kê Tinh đã bị tiêu diệt. Sau đó vua lên kiệu để bắt đầu xa giá. Đám rước đi trong tiếng nhạc của phường bát âm và tiếng chiêng trống trầm hùng trang nghiêm mà vẫn nhộn nhịp từng bừng. Khi đến cánh đồng Châu, vua làm lễ bái vọng đức thánh Huyền Thiên trên đền Sái rồi cùng các quan trở về đình. Trong thời gian diễn ra lễ hội còn có nhiều hoạt động khác diễn ra như hát tuồng, diễn trò đều dựa vào các tích có liên quan đến việc xây thành của vua An Dương Vương. Bên

cạnh đó là các hoạt động như vật cổ truyền, hát dân ca, thi chọi gà.

Như vậy, bên cạnh hội đền Cổ Loa, hội đền Sái cũng là một hoạt động có quy mô lớn tưởng nhớ đến vua An Dương Vương và công đức của ông. Ngày nay, việc tổ chức một cách long trọng, trang nghiêm những hoạt động như lễ rước vua ở đền Sái là rất cần thiết, giúp cho thế hệ sau hiểu rõ hơn về phần lịch sử đã trở thành huyền thoại của nước nhà, đồng thời góp phần khẳng định và tôn vinh bản sắc văn hóa dân tộc.